

Số:470/2019/QĐ-PT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Thẩm phán: Ông Đặng Quốc Khởi

Ông Trần Xuân Minh

- Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Quốc Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:
Bà Phạm Thị Thanh Tuyết- Kiểm sát viên cao cấp.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 71/2018/QĐST-HC ngày 31 tháng 10 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu đã căn cứ vào: Điều 2 Pháp lệnh thủ tục giải quyết các vụ án hành chính, Điều 3 Nghị quyết số 56/2010/QH12 của Quốc hội, khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 01/NQ-HĐTP ngày 15/01/2015 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao, điểm a khoản 2 Điều 116, điểm a khoản 1 Điều 123, điểm g, h khoản 1 Điều 143, Điều 144 Luật tổ tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính thụ lý số 86/2018/HC-ST ngày 09/5/2018 về “*Khiếu kiện hành vi hành chính của UBND huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu về việc thu hồi 14.000m² đất tại Đội 1, xã Bàu Lâm (nay là ấp Bàu Chiên, xã TLâm- phía đông quốc lộ 328), huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu nhưng không ban hành quyết định thu hồi đất, không đền bù, hỗ trợ hoặc trả lại cho ông Lý Trọng T*”, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Lý Trọng T, sinh năm 1956; Địa chỉ: Tổ B, xã L, huyện M, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện Xuyên Mộc

Địa chỉ: Số 151 Quốc lộ 55, thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; địa chỉ: Số 01 Phạm Văn Đồng,

phường Phước Trung, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

2/ Công ty Cổ phần Cao su Thống Nhất; địa chỉ: Số A đường B, phường T, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

3/ Công ty Cổ phần Nông nghiệp Hòa Lâm; địa chỉ: Số B, phường K, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Tại đơn kháng cáo gửi đến TAND tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu ngày 14 tháng 11 năm 2018 của người khởi kiện là ông Lý Trọng T, kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính trên với lý do: Không đồng ý Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, về thời hiệu khởi kiện, từ khi UBND huyện cưỡng chế thu hồi đất, ông Nguyễn Văn G (là đại diện cho ông T) gửi đơn khiếu nại liên tục cho đến khi nộp đơn khởi kiện ở Tòa án. Thời hạn do lỗi của cơ quan Nhà nước làm cho ông không thể thực hiện được quyền khởi kiện thì không được tính vào thời hiệu khởi kiện theo điểm a khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 02/2011/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao. Đề nghị hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án.

XÉT THẤY:

[1]- Ngày 23/02/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu nhận được đơn khởi kiện vụ án hành chính của ông Lý Trọng T, yêu cầu: Tuyên hành vi hành chính của UBND huyện Xuyên Mộc về việc cưỡng chế thu 14.000m² đất tại Đội 1, xã Bàu Lâm (nay là ấp Bàu Chiên, xã T Lâm- phía đông lộ 328) huyện Xuyên Mộc vào ngày 26/5/1993 nhưng không ra quyết định thu hồi đất, không đền bù, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất cho gia đình ông, là trái pháp luật; yêu cầu UBND huyện Xuyên Mộc bồi thường thiệt hại kinh tế cho gia đình ông từ ngày 26/5/1993 đến nay với số tiền 1.932.000.000đ; yêu cầu UBND huyện Xuyên Mộc trả lại cho gia đình ông 14.000m² đất tại Đội 1, xã Bàu Lâm (nay là ấp Bàu Chiên, xã T Lâm- phía đông lộ 328) huyện Xuyên Mộc do bị thu hồi trái pháp luật, đất có vị trí tứ cận: Giáp đất ông Nguyễn Chính N, giáp ông Đỗ Văn L, giáp ông Trần Đăng T, giáp ông Võ Văn Q.

[2]- Theo ông T thì ngày 26/5/1993, UBND huyện Xuyên Mộc và Công ty Cao su Thống Nhất tiến hành cưỡng chế thu hồi 14.000m² đất của gia đình ông và cùng với việc cưỡng chế thu hồi đất của 27 hộ dân khác. Từ việc cưỡng chế thu hồi đất này mà không có quyết định thu hồi đất, không bồi thường nên gia đình ông bị thiệt hại về kinh tế là 1.932.000.000đ. Ông T cùng các hộ dân khiếu nại. Ngày 20/4/1994, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 743/QĐ-UBT về việc giải quyết khiếu nại của các hộ dân Bàu Ngứa, xã Bàu Lâm, huyện Xuyên Mộc có nội dung: Không chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường công khai phá đất, hoa màu, nhà cửa của các hộ dân.

[3]- Đến ngày 23/02/2018 ông T mới có đơn khởi kiện vụ án hành chính

đến Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu yêu cầu tuyên bố hành vi hành chính cưỡng chế thu hồi đất là trái pháp luật và yêu cầu bồi thường thiệt hại do hành vi hành chính là cưỡng chế thu hồi đất gây ra.

Luật tố tụng hành chính năm 2015 quy định về thời hiệu khởi kiện như sau:

Điều 116. Thời hiệu khởi kiện

1. Thời hiệu khởi kiện là thời hạn mà cơ quan, tổ chức, cá nhân được quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án hành chính bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm; nếu thời hạn đó kết thúc thì mất quyền khởi kiện.

2. Thời hiệu khởi kiện đối với từng trường hợp được quy định như sau:

a) 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật buộc thôi việc;

Như vậy, hành vi hành chính về việc cưỡng chế thu hồi đất theo ông T trình bày đã diễn ra từ ngày 26/5/1993 và năm 1994 đã được giải quyết khiếu nại của UBND tỉnh. Đến ngày 23/02/2018 ông T mới có đơn khởi kiện vụ án hành chính đến Tòa án là đã hết thời hiệu khởi kiện. Cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án do hết thời hiệu khởi kiện là đúng pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án ông T không đưa ra được lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nào dẫn đến vào 2018 ông mới khởi kiện vụ án hành chính.

Việc ông T kháng cáo cho rằng từ khi bị UBND huyện cưỡng chế thu hồi đất thì người đại diện của ông là ông Nguyễn Văn G khiếu nại liên tục cho đến khi khởi kiện ra Tòa nên còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 02/2011/NQ-HĐTP do cơ quan Nhà nước có lỗi làm cho ông không khởi kiện được.

Điểm a khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 02/2011/NQ-HĐTP quy định như sau:

“2. Thời gian có sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hiệu khởi kiện là khoảng thời gian xảy ra một trong các sự kiện sau đây:

a) Sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan như thiên tai, dịch họa, nhu cầu chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc do lỗi của cơ quan nhà nước làm cho chủ thể có quyền khởi kiện không thể khởi kiện trong phạm vi thời hiệu khởi kiện;”

Tuy nhiên, ông T không nêu ra và không đưa ra được chứng cứ chứng minh cơ quan Nhà nước có lỗi gì dẫn đến ông không thể khởi kiện vụ án ra Tòa án. Vì vậy, không chấp nhận kháng cáo của ông T, giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của cấp sơ thẩm.

Ông T được miễn án phí phúc thẩm

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 của Luật tổ tụng hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của ông Lý Trọng T; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 71/2018/QĐST-Hc ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh BR- VT;
- VKSND tỉnh BR- VT;
- NKK;
- NBK;
- NLQ;
- Lưu: VT, HS, 14bTNB.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Văn Hùng